

Số: 1224/BC-SXD

Hà Nam, ngày 11 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017

Thực hiện Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Ban chỉ đạo cải cách hành chính về Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2017.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017 tại đơn vị, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC):

- Thực hiện Kế hoạch số 3033/KH-UBND ngày 13/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2017, Sở Xây dựng đã Ban hành Kế hoạch số 2374/KH-SXD ngày 30/12/2016 về Kế hoạch CCHC năm 2017.

- Sở Xây dựng đã tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch CCHC năm 2017 đã ban hành. Theo đó, Kế hoạch đã xác định rõ các mục tiêu cần đạt được và những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện để đạt được kết quả như mục tiêu đề ra. Tính đến thời điểm kiểm tra, đã thực hiện đồng bộ trên cả 09 mục tiêu đề ra trong kế hoạch, với kết quả đạt được khoảng 80% so với kế hoạch.

2. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành CCHC:

- Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC; phân công trực tiếp đồng chí Chánh Văn phòng làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ tham mưu về CCHC, gồm: Chỉ đạo xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm và từng thời kỳ; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC; trực tiếp phân công nhiệm vụ thực hiện CCHC cho từng phòng, ban, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; thực hiện kiểm tra, đôn đốc thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ CCHC...

- Thực hiện nghiêm và có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 23/9/2016 của Tỉnh ủy đối với công tác CCHC, trọng tâm là thủ tục hành chính (TTHC) và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan Sở Xây dựng.

- Việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai công tác CCHC của Sở được thực hiện lồng ghép trong các cuộc họp BCH Đảng ủy, họp sinh hoạt Đảng định kỳ tại Chi bộ, tại hội nghị giao ban tháng, hội nghị sơ kết, hội nghị tổng kết của Cơ quan.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

- Việc thực hiện nhiệm vụ CCHC gắn liền với công tác thi đua, khen thưởng đã được Sở Xây dựng triển khai từ lâu. Giám đốc Sở thường xuyên

quán triệt, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ CCHC phải gắn liền với công tác bình xét thi đua, khen thưởng vào cuối năm đối với từng tập thể, cá nhân thuộc Sở.

3. Về Kiểm tra CCHC:

- Trên cơ sở Kế hoạch CCHC, Chương trình công tác năm 2017 của Sở Xây dựng, tập thể lãnh đạo Sở đã chỉ đạo sát sao các tổ chức phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, chương trình đã ban hành; thường xuyên kiểm tra, rà soát và chủ động tham mưu phương án xử lý công việc, đề xuất những TTHC không cần thiết thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

- Giám đốc Sở thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra công tác CCHC tại các tổ chức phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc đối với công tác xây dựng văn bản QPPL; công tác tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác Văn thư lưu trữ, tiếp nhận và trả kết quả; tài chính công... Qua kiểm tra, nhìn chung công tác CCHC tại các đơn vị được thực hiện tương đối tốt.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC:

- Đẩy mạnh tuyên truyền nội dung công tác CCHC theo Kế hoạch năm 2017 đã ban hành. Qua đó, tạo chuyển biến tích cực về tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC của các phòng, ban và cá nhân được phân công.

- Cập nhật kịp thời các TTHC ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng trên Cổng thông tin điện tử và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở.

- Có chuyên mục hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Sở đã phát huy có hiệu quả, hàng tháng Sở đã nhận được những câu hỏi của các tổ chức, cá nhân yêu cầu giải đáp các khúc mắc liên quan đến TTHC của Sở. Ngoài ra, còn có thùng thư góp ý để tiếp nhận ý kiến đóng góp trực tiếp của người dân tại cơ quan Sở.

- Công khai các TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa; công khai trên trang website của Sở tại địa chỉ:

<http://hanam.gov.vn/vi-vn/sxd/Pages/Default.aspx>

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC CCHC NĂM 2017 (tại thời điểm tự kiểm tra).

1. Cải cách thể chế:

a) Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về lĩnh vực quản lý nhà nước:

Căn cứ các văn bản QPPL của Nhà nước, Bộ Xây dựng và tình hình thực tế của địa phương; Sở đã chủ động tham mưu, soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản QPPL liên quan, đồng thời cũng tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh, như:

- Đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc và di chuyển mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh năm 2017 (*Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh*).

- Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc thành phố Phủ Lý (*Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh*).

- Chỉ thị 13-CT/TU ngày 28/04/2017 của Tỉnh ủy Hà Nam về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác quản lý đầu tư - xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND về phân cấp thẩm định dự án, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Đang trình Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quy trình kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng; mỗi liên hệ của cơ quan quản lý Nhà nước và các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác quản lý đầu tư - xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ đơn giá dịch vụ công ích tỉnh Hà Nam.

b) Công tác rà soát văn bản QPPL:

Công tác rà soát các văn bản QPPL tại Sở Xây dựng được thực hiện theo kế hoạch, chương trình xây dựng từ đầu năm và được triển khai, phân công nhiệm vụ cho từng phòng, ban chuyên môn chủ trì phụ trách. Cụ thể:

- Báo cáo kết quả rà soát Danh sách các Nghị quyết HĐND tỉnh từ năm 1997 đến 31/12/2016 theo Văn bản số 1429/UBND-TH ngày 05/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định 37/2010/QĐ-UBND ngày 23/11/2010 ban hành tiêu chí lựa chọn các đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở thu nhập thấp khu vực đô thị; trình tự thủ tục thực hiện xét duyệt, thứ tự và đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở thu nhập thấp khu vực đô thị tỉnh Hà Nam.

c) Tình hình triển khai xây dựng các văn bản QPPL:

Trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, Sở Xây dựng luôn tuân thủ đúng quy trình, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc nghiên cứu soạn thảo văn bản dự thảo; thực hiện đúng và đầy đủ các quy trình trong việc lấy ý kiến các tổ chức, cơ quan, danh nghiệp và người dân có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản QPPL; trình cơ quan chuyên môn thẩm định trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

- Ngay từ đầu năm, Giám đốc Sở đã chỉ đạo các phòng, ban và đơn vị trực thuộc rà soát, đơn giản hóa các TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành.

- Thực hiện công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn giản hoá

thủ tục và cắt giảm tối đa thời gian giải quyết TTHC. Thực hiện lồng ghép, cắt giảm thời gian giải quyết một số TTHC có số lượng hồ sơ giải quyết nhiều trong năm. Hiện nay, Sở Xây dựng có tổng số 43 TTHC, trong đó có 24/43 thủ tục cắt giảm thời gian so với yêu cầu của Bộ Xây dựng (*tổng số thời gian giảm là 343 ngày chiếm 31,6%*), đặc biệt có một số TTHC tần suất thực hiện nhiều như: Thẩm định nhiệm vụ, đồ án Quy hoạch xây dựng; Cấp giấy phép xây dựng; thẩm định dự án; thẩm định thiết kế cơ sở; thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật; thẩm định bản vẽ thiết kế thi công... thời gian cắt giảm trên 50% so với quy định của Bộ Xây dựng. Phần đầu 06 tháng cuối năm 2017, thực hiện cắt giảm trên 50% thời gian (*giảm 540 ngày*) so với quy định đối với 43/43 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Về rà soát đánh giá thủ tục hành chính theo quy định tại các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn đánh giá tác động TTHC và rà soát đánh giá TTHC:

+ Hàng năm Sở tổ chức rà soát, đánh giá TTHC thuộc lĩnh vực nhằm kịp thời phát hiện những quy định về TTHC không cần thiết, không còn phù hợp, còn rườm rà, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, công dân khi thực hiện. Đồng thời kiến nghị phương án đơn giản hóa quy định, TTHC đang tổ chức thực hiện, nhằm cắt giảm chi phí, thời gian và tài chính của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các TTHC.

+ Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng, Sở đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngành.

+ Sở Xây dựng luôn thực hiện nghiêm việc kiểm soát đánh giá tác động TTHC đối với các dự thảo văn bản QPPL có quy định TTHC do Sở thực hiện. Trong quá trình nghiên cứu, soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở đã thực hiện triển khai theo đúng quy trình, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia văn bản QPPL của các cơ quan, sau đó hoàn thiện gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

- Hiện nay, Sở Xây dựng có 43 TTHC thực hiện trên 7 lĩnh vực thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành. Từ ngày 03/7/2017 bắt đầu thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Trung tâm hành chính công.

- Công tác tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo cơ chế Một cửa của Sở Xây dựng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình. Các hồ sơ được kiểm tra đảm bảo đúng thủ tục quy định, giải quyết đảm bảo chất lượng, đúng thời gian theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Bộ phận thực hiện cơ chế Một cửa được Sở quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ con người đến cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ, cụ thể:

+ Về con người: Bố trí, phân công riêng một công chức thuộc Văn phòng Sở thực hiện chuyên trách, trực tiếp làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (*hiện nay thực hiện tại Trung tâm hành chính công*).

+ Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ: Bố trí 01 phòng làm việc riêng, bàn ghế làm việc, máy vi tính, các trang thiết bị văn phòng phẩm thiết yếu, các phần mềm chuyên môn nghiệp vụ liên quan...

- Các hồ sơ TTHC đã giải quyết được lưu trữ đầy đủ, đúng quy định tại bộ phận giải quyết TTHC.

- Công tác tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế Một cửa, tính đến thời điểm này được 304 hồ sơ yêu cầu giải quyết, trong đó: 299 hồ sơ giải quyết đúng hạn (*chiếm 98,3%*); 05 số hồ sơ giải quyết quá hạn do phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ (*chiếm 1,7%*), cụ thể:

+ Thẩm định Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500: 62 hồ sơ.

+ Thông báo địa điểm: 59 hồ sơ.

+ Cấp giấy phép xây dựng: 28 hồ sơ.

+ Phê duyệt Tổng mặt bằng: 59 dự án.

+ Thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở của dự án: 48 dự án.

+ Thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, bản vẽ thi công và dự toán: 47 công trình.

+ Cấp giấy phép cho nhà thầu nước ngoài hoạt động tại Việt Nam: 01 dự án.

- Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và trả lời các câu hỏi thông qua cổng thông tin điện tử và hòm thư tại cơ quan. Tính đến thời điểm kiểm tra, Sở đã nhận được 09/09 câu hỏi và đều được trả lời kịp thời và thỏa đáng.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy:

BCH Đảng ủy, Tập thể Lãnh đạo Sở Xây dựng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo về công tác tổ chức bộ máy, tổ chức cán bộ, sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức, viên chức; luôn bám sát và thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Ủy ban dân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ. Do vậy, đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ hiện nay, cụ thể như:

- Triển khai thực hiện hoàn thành cơ bản công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy trực thuộc Sở theo Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Hà Nam. Trên cơ sở đó, Sở Xây dựng đã kiện toàn lại cơ cấu bộ máy, gồm: 07 tổ chức, phòng chuyên môn nghiệp vụ (*Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, Phòng Quy hoạch- Kiến trúc; Phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật, Phòng Quản lý xây dựng, Phòng Kinh tế xây dựng, Chi cục Giám định xây dựng*) và 01 đơn vị sự nghiệp (*Trung tâm quy hoạch xây dựng Hà Nam*).

- Hoàn thành việc rà soát, bổ sung nguồn cán bộ quy hoạch lãnh đạo, quản lý thuộc Ban Thường vụ quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 của Sở Xây dựng.

- Xây dựng, trình Ban Tổ chức nguồn cán bộ quy hoạch lãnh đạo, quản lý thuộc Ban Thường vụ quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ tiếp theo;

trình Đảng ủy Khối nguồn cán bộ quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ Sở Xây dựng nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ tiếp theo của Đảng Bộ.

- Phê duyệt đề án quy hoạch nguồn cán bộ quản lý, lãnh đạo của Chi cục Giám định xây dựng, của Trung tâm Quy hoạch xây dựng Hà Namgiai đoạn 2017-2021 và những năm tiếp theo.

- Kiện toàn chức danh Phó Trưởng phòng Giám định và An toàn xây dựng, Phó giám đốc Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng thuộc Chi cục Giám định xây dựng.

- Sở Xây dựng đã ban hành và chủ động tổ chức thực hiện nghiêm các Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ các tổ chức phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị thuộc Sở; Quyết định số 1396/QĐ-SXD ngày 24/8/2016 về việc quy chế làm việc của Sở Xây dựng Hà Nam; Quyết định số 202/QĐ-SXD ngày 04/02/2016 về việc Ban hành quy chế Văn hóa công sở của Sở Xây dựng.

- Trên cơ sở đề án vị trí việc làm của Sở đã được phê duyệt và đặc thù công việc tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Sở Xây dựng đã bố trí, sử dụng, quản lý đội ngũ công chức, viên chức luôn ổn định, vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn đào tạo. Qua đó, từng công chức, viên chức đã phát huy được hiệu quả cao trong khi thực thi nhiệm vụ được giao.

5. Về Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC):

a) Thực hiện các quy định về quản lý CBCCVC:

- Công tác tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đánh giá, khen thưởng, bổ nhiệm và chế độ chính sách với CBCCVC được thực hiện đúng quy định của Luật Công chức; các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan; các văn bản quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam. Ngoài ra, còn căn cứ vào các quy định, quy chế cụ thể của Cơ quan quy định theo thẩm quyền được phân cấp.

- Công tác xây dựng Đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu công chức, viên chức theo tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng được thực hiện kịp thời, đầy đủ theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Sở Xây dựng đã chủ động xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2017 tại Văn bản số 1998/SXD-VP ngày 11/11/2016 và Văn bản số 2058/SXD-VP ngày 18/11/2016. Theo đó, đến nay kết quả đã thực hiện cụ thể như: làm hồ sơ gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy cho 02 đồng chí đi học Cao cấp LLCT tập trung; 03 đồng chí đang học lớp QLNN ngạch chuyên viên chính; 02 đồng chí học lớp đối tượng 2 quốc phòng an ninh, 04 đồng chí học lớp đối tượng 3 quốc phòng an ninh...

6. Về cải cách tài chính công:

a) Việc thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định quyền tự

chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập:

- Ngay từ đầu năm, Sở Xây dựng đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017; ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm quy chế quản lý tài sản công; Quy chế quản lý xe ô tô. Qua đó, tài sản công của cơ quan đã được sử dụng đúng mục đích, định mức, không lãng phí và không làm thất thoát tài sản công.

- Thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí được giao cho Sở và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở theo quy định.

- Thực hiện tốt việc duy trì tiết kiệm, công khai, minh bạch trong chi tiêu nội bộ của Cơ quan.

- Quá trình thực hiện công tác quản lý tài chính dự toán ngân sách năm 2016 được giao cho Sở được thực hiện hiệu quả, chi phí quản lý hành chính đã được tiết kiệm. Do vậy, hàng tháng chi hỗ trợ, bồi dưỡng làm thêm giờ cho cán bộ công chức, tạo niềm tin, phấn khởi trong thực thi nhiệm vụ tại Cơ quan.

- Quá trình thực hiện công tác quản lý tài chính dự toán ngân sách năm 2017 được giao cho Sở (tính đến thời điểm kiểm tra) được thực hiện hiệu quả, chi phí quản lý hành chính đã tiết kiệm. Do vậy, hàng tháng chi hỗ trợ, bồi dưỡng làm thêm giờ cho cán bộ công chức với mức bình quân cho cán bộ công chức là 550.000đ/người/tháng.

b) Về thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ:

- Lãnh đạo Sở Xây dựng đã chỉ đạo, quán triệt 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc đến toàn thể cán bộ, viên chức hiểu rõ mục tiêu và thực hiện nghiêm túc các quy định theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và phổ biến quán triệt cụ thể Nghị định 16/2015/NĐ-CP đã triển khai kịp thời, đúng quy định đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Qua đó, tạo sự chuyển biến rõ rệt về chất lượng, hiệu quả công việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, cụ thể như: Tăng cường công tác quản lý hoạt động trong nội bộ đơn vị; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo sự phát triển trong hoạt động sự nghiệp công lập của đơn vị; tiết kiệm chi tiêu, giảm chi phí vận hành, tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức, người lao động trong các Trung tâm; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, người đứng đầu các bộ phận của đơn vị, đồng thời tăng cường sự giám sát, kiểm tra trong việc sử dụng kinh phí hoạt động của các đơn vị sự nghiệp...

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở đã từng bước tự huy động vốn để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị, tạo điều kiện mở rộng các hoạt động sự nghiệp, các hoạt động dịch vụ khác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Hiện nay, 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở gồm: Trung tâm Quy hoạch xây dựng và Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng đều là đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm một phần kinh phí hoạt động.

7. Về hiện đại hóa nền hành chính:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Nhà nước:

- Hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý các công việc tại Sở Xây dựng đã đi vào nề nếp, phát huy hiệu quả cao, đã giảm khoảng 90% việc in ấn phát hành văn bản đi và đến trong cơ quan Sở.

- Thường xuyên cập nhật những vấn đề thời sự, những thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý của Ngành trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

- 100% công chức, viên chức của Sở đều có máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay, hầu hết đều sử dụng thành thạo máy tính, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành phục vụ công việc, thực hiện tốt công tác xử lý văn bản trên hệ thống mạng dùng chung của Cơ quan.

- Các TTHC của Sở đều được cung cấp ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; đề xuất đăng ký 14 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thông qua dịch vụ công Bưu chính.

- Bộ phận công nghệ thông tin, quản trị hệ thống mạng được Sở quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ con người đến cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ, cụ thể:

+ Về con người: Bố trí, phân công riêng một công chức thuộc Văn phòng Sở có trình độ cử nhân tin học thực hiện chuyên trách, trực tiếp quản lý.

+ Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ: Bố trí 01 phòng làm việc riêng để bố trí máy móc, trang thiết bị phục vụ kết hợp làm việc, bố trí 02 bàn làm việc, 02 bộ máy vi tính, các trang thiết bị văn phòng phẩm thiết yếu, các phần mềm chuyên môn nghiệp vụ liên quan...

b) Việc áp dụng thực hiện hệ thống quản lý tiêu chuẩn chất lượng quốc gia TCVN 9001:2008 trong hoạt động quản lý nhà nước:

- Năm 2016, Sở Xây dựng được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép nâng cấp chuyển sang áp dụng hệ thống quản lý tiêu chuẩn chất lượng quốc gia TCVN 9001:2000 sang TCVN 9001:2008 trong thực hiện TTHC của Sở.

- Đến nay, Sở Xây dựng đã ban hành các Quyết định để duy trì và thực hiện có hiệu quả, cụ thể như:

+ Quyết định số 831/QĐ-SXD ngày 03/6/2016 của Sở Xây dựng về việc Thành lập Ban chỉ đạo áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý hành chính Nhà nước.

+ Quyết định số 1735/QĐ-SXD ngày 14/10/2016 của Sở Xây dựng về việc ban hành áp dụng tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

+ Quyết định số 1744/QĐ-SXD ngày 14/10/2016 của Sở Xây dựng về việc Công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN TCVN ISO 9001:2008.

- Niêm yết công khai chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng của Sở Xây dựng và từng phòng chuyên môn trực thuộc Sở.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Ưu điểm:

- Trách nhiệm của người đứng đầu trong Sở đã được phát huy tích cực và đạt hiệu quả cao trong công tác cải cách hành chính đặc biệt là về TTHC.
- Nhận thức của đại đa số cán bộ công chức trong Sở về tầm quan trọng của nhiệm vụ cải cách hành chính đã được nâng cao và cải thiện rõ rệt.
- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm thường, phạt rõ ràng trong việc thực thi nhiệm vụ với công tác thi đua khen thưởng đến từng cán bộ, công chức, viên chức của Sở. Qua đó, đã góp phần giải quyết nhanh, gọn, hiệu quả, chất lượng các TTHC liên quan cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp.
- Công tác CCHC của Sở luôn được quan tâm, coi trọng và được tiến hành liên tục nên đã thu được những kết quả hết sức tích cực.
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin sâu, rộng đã giúp tiết kiệm thời gian, chi phí in ấn, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban liên quan.
- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở ngày càng được trẻ hóa, được đào tạo bài bản, có trình độ và năng lực cập nhật các kiến thức mới, sử dụng công nghệ thông tin thành thạo, cũng là điểm thuận lợi trong công tác CCHC.
- Mọi thắc mắc của tổ chức, cá nhân có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng đều được trả lời kịp thời và thỏa đáng, tạo lòng tin cho nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Năng lực của một số chủ đầu tư, đơn vị tư vấn chưa đáp ứng yêu cầu dẫn đến chất lượng các TTHC còn nhiều bất cập, có TTHC phải chỉnh sửa nhiều dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết TTHC.
- Việc rà soát, cập nhật, kiến nghị bổ sung các TTHC gắn với công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực chưa thường xuyên, chưa kịp thời, một phần do cơ chế, chính sách của Nhà nước luôn có sự thay đổi, còn chồng chéo, bất cập, chưa thống nhất trong tổ chức thực hiện.
- Một số cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, công dân đôi lúc còn chưa làm hết trách nhiệm, chưa tận tình hướng dẫn để các tổ chức và công dân giải quyết công việc.
- Nguồn kinh phí được cấp hàng năm cho hoạt động của Sở còn hạn chế, do đó việc dành kinh phí cho công tác CCHC còn gặp nhiều khó khăn.
- Công tác tuyên truyền CCHC chưa sâu, chưa bám sát các đối tượng cần tuyên truyền, phương pháp tuyên truyền chưa hấp dẫn, chưa làm cho công dân thấy được lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; nguồn lực con người thực hiện công tác tuyên truyền CCHC phải kiêm nhiệm nên phát huy hiệu quả chưa như mong muốn.
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin của Sở đã tốt, nhưng vẫn chưa phát huy được hiệu quả tối đa, nguyên nhân là do hệ thống phần mềm luôn thay đổi, đòi hỏi trang thiết bị hạ tầng máy tính, đường truyền phải đồng bộ với

phần mềm công nghệ thông tin; trong khi đó nguồn kinh phí cấp cho công nghệ thông tin là rất hạn chế.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CCHC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực xây dựng, trong đó tập trung hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật mới được ban hành, đảm bảo phù hợp với quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Đơn giản hóa TTHC liên quan đến lĩnh vực xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở; đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở, niêm yết công khai tại Cơ quan Sở Xây dựng.

- Nâng cao hơn nữa thái độ phục vụ của công chức, viên chức trong Sở Xây dựng, qua đó nâng cao mức độ hài lòng của người dân và tổ chức doanh nghiệp đối với Sở Xây dựng.

- Tập trung kiện toàn hoàn thiện tổ chức bộ máy của Sở theo quy định, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý; tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Nâng cao hiệu quả và năng lực đội ngũ công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành, thực thi công vụ.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách và đơn giản hóa các TTHC trong các lĩnh vực có liên quan; phấn đấu rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC xuống còn 50% thời gian so với quy định.

- Giải quyết các TTHC theo đúng quy trình hướng dẫn và quy định theo hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008.

2. Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Sở, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, có hiệu quả giữa các chi bộ, phòng, ban, đơn vị và các tổ chức chính trị trực thuộc Sở trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL: Tuân thủ đúng quy trình, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc nghiên cứu soạn thảo văn bản dự thảo; thực hiện tốt và đầy đủ quy trình lấy ý kiến của các cơ quan, người dân và doanh nghiệp có liên quan trong việc tham gia xây dựng văn bản QPPL; chấp hành và tuân thủ đúng quy định về xây dựng văn bản QPPL.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kế hoạch, chương trình, nội dung CCHC đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, đặc biệt là lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; tạo

sự đồng thuận, quyết tâm cao, sự hưởng ứng, tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp.

- Đầu tư nâng cấp trang thiết bị hệ thống máy tính, hệ thống hạ tầng thông tin, để đáp ứng điều kiện, yêu cầu làm việc tốt hơn của công chức, viên chức của Sở.

- Tiếp tục đẩy mạnh và từng bước đổi mới, nâng cấp việc ứng dụng công nghệ thông tin sâu trong xử lý các công việc, qua đó nâng cao năng suất lao động.

- Tiếp tục rà soát các TTHC nhằm cắt giảm hơn nữa những điều kiện, yêu cầu không cần thiết, giảm thời gian thực hiện các TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, đi vào nề nếp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính, kịp thời phát hiện, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến có sáng kiến trong cải cách thủ tục hành chính.

- Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể, thanh tra nhân dân, đối với việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ tăng cường tổ chức hướng dẫn, tập huấn với các nội dung phù hợp cho lực lượng cán bộ công chức các Sở, Ngành làm công tác kiểm soát, xử lý, giải quyết các TTHC.

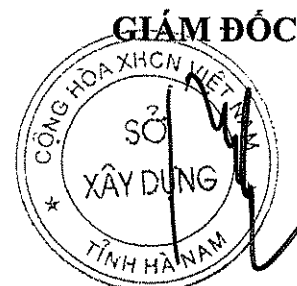
- Bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế, để Sở Xây dựng hoàn thiện xong cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở (*hiện nay, chưa thành lập được phòng Nhà ở và thị trường bất động sản, Chi cục Giám định chưa được phân bổ biên chế*).

- Cấp kinh phí để đầu tư, nâng cấp hệ thống máy tính và hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin của Sở, đảm bảo kết nối đồng bộ, thông suốt với các cơ quan chuyên môn ở Trung ương và ở tỉnh trong quá trình khai thác sử dụng.

Trên đây là báo cáo tự kiểm tra công tác CCHC năm 2017 của Sở Xây dựng, đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, VP.



Phạm Mạnh Hùng